

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG
Bản án số: 26/2019/HSST
Ngày 09/ 4/ 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

-Th- ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/HSST ngày 29/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019 /QĐXXST-HS ngày 03/4/2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Bùi Văn K, sinh năm 1965; con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; vợ: Vi Thị Hồng P, sinh năm 1991; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/3/2019 đến ngày 06/3/2019. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn T Việt Nam.

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Đ, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

-Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Nguyễn Công M, sinh năm 1995. (Văn bản ủy quyền ngày 03/3/2019). Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

-Người làm chứng:

1-Anh Phạm Văn L, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2-Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn H, sinh năm 1989, trú tại: thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang, làm công nhân cho Công ty trách nhiệm hữu hạn TeaYang từ ngày 28/02/2019, tại bộ phận kiểm tra màn hình điện thoại đã thành phẩm. Khoảng hơn 01 giờ ngày 03/3/2019, H đang làm ca đêm tại xưởng số 5, chuyên số 21, bàn số 07 của Công ty thì biết tin vợ H là chị Vi Thị Hồng P, sinh năm 1991 đang làm cùng chuyên tại bàn số 02 bị ốm, do không có tiền nên H nảy sinh ý định trộm cắp màn hình điện thoại mang đi bán lấy tiền đưa vợ đi khám. Quan sát thấy xung quanh không có ai để ý, H dùng tay phải lấy từng chiếc màn hình điện thoại Sam Sung Galaxy Note 9 xếp chồng lên nhau, để ở trên cây máy tính dưới bàn làm việc, khi xếp được 11 màn hình thì H dùng tay phải giấu số màn hình này vào cặp quần phía trước bụng rồi tiếp tục làm việc như bình thường. Đến khoảng hơn 2 giờ cùng ngày, H đưa chị P xuống phòng y tế nghỉ ngơi. Tại đây, H đi vào nhà vệ sinh lấy 11 chiếc màn hình điện thoại từ trong cặp quần ra cất giấu vào túi áo khoác bên trái rồi đem áo khoác ra nhà xe giấu trong cốp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 37G1- 131.07 của chị P. Sau đó, H đi đến phòng nhân sự xin nghỉ làm để đưa chị P về. Được phòng nhân sự đồng ý, H quay lại dắt xe, đi bộ cùng chị P ra cổng thì bảo vệ công ty là anh Phạm Văn L, sinh năm 1997, trú tại: thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang và anh Hoàng Văn T, sinh năm 1989, trú tại: thôn N, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang dùng máy dò kim loại kiểm tra người chị P nhưng không phát hiện gì nên cho đi ra ngoài. Thấy bị kiểm tra, H đã lấy chiếc áo khoác trong cốp xe, đi vào nhà vệ sinh lấy 11 chiếc màn hình trong túi giấu vào cặp quần phía sau lưng rồi quay lại cổng thì bị anh L và anh T dùng tay kiểm tra trực tiếp phát hiện. Bị phát hiện, H bỏ chạy làm rơi vỡ 03 chiếc màn hình, chạy được một đoạn thấy không thoát được nên H quay lại bỏ nốt 08 chiếc màn hình ra giao nộp. Công ty Tea Yang đã trình báo Công an huyện V đến lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ 11 chiếc màn hình điện thoại di động SamSung Galaxy Note 9 và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37G1- 131.07.

Ngày 03/3/2019, anh Nguyễn Công M, sinh năm 1995 là nhân viên an ninh, đại diện theo ủy quyền của Công ty TeaYang đã giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V 01 chiếc đĩa CD ghi lại hình ảnh H trộm cắp tài sản tại xưởng và quá trình cất giấu trong cốp xe.

Ngày 05/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V tiến hành định giá và kết luận, 11 chiếc màn hình điện thoại di động SamSung Galaxy Note 9 trị giá: 22.000.000 đồng (*Hai mươi hai triệu đồng*).

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 25/QĐ-VKSND-VY ngày 29/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nh- quyết định của VKS đã truy tố. Nay bị cáo thấy đ- ợc tội lỗi của mình và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất của vụ án và giữ nguyên quan điểm truy tố theo quyết định. Đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 – BLHS xử phạt: Bùi Văn H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS để phạt tiền đối với bị cáo Bùi Văn H.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 – BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí buộc bị cáo Bùi Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự tiến hành tố tụng vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo ở tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã đ-ọc thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/3/2019 Bùi Văn H có hành vi trộm cắp 11 chiếc màn hình điện thoại di động Samsung Galaxy Note 9 của Công ty TNHH Tea Yang Việt Nam. Căn cứ kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên, 11 chiếc màn hình điện thoại di động có trị giá 22.000.000 đồng (*Hai mươi hai triệu đồng*). Quyết định số 25/QĐ-VKSND-VY ngày 29/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Trong vụ án này chỉ có một mình bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt 11 chiếc màn hình điện thoại di động Samsung Galaxy Note 9 có giá trị 22.000.000đồng (*Hai mươi hai triệu đồng*). Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người khác về việc quản lý tài sản. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 – BLHS. Do đó cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS để phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

Trong vụ án này, chị Vi Thị Hồng P là người đi cùng Bùi Văn H nhưng không biết việc H trộm cắp tài sản và giấu trong cốp xe mô tô của mình nên không có hành vi vi phạm pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Sau khi vụ án được làm rõ, ngày 13/3/2019, Cơ quan điều tra trả lại Công ty TNHH TeaYang 11 chiếc màn hình điện thoại; trả lại chị Vi Thị Hồng P 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 37G1- 131.07 xét thấy là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH TeaYang là anh Nguyễn Công M yêu cầu Bùi Văn H bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, trong đó: 6.000.000 đồng là giá trị 03 chiếc màn hình bị vỡ và 4.000.000 đồng là chi phí sửa chữa 08 chiếc màn hình còn lại bị nứt mẻ, bong tróc sơn. Ngày 28/3/2019, Bùi Văn H đã nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V để bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của Công ty TNHH TeaYang. Xét yêu cầu bồi thường của Công ty Tea yang là có căn cứ, cần buộc bị cáo phải bồi thường và được khấu trừ vào số tiền bị cáo đã nộp trước tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V là phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

(1) Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 – Bộ luật hình sự.

(2) Xử phạt: Bùi Văn H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho UBND xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án

treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(3) Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng 48- BLHS; khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589- BLDS:

Buộc bị cáo Bùi Văn H phải bồi thường cho Công ty TNHH Tea yang số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng), được khấu trừ vào số tiền 10.000.000đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000602 ngày 28/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang. (Xác nhận bị cáo Bùi Văn H đã bồi thường xong).

(4) Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 – BLTTHS năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí buộc Bùi Văn H phải nộp 200.000đồng tiền án phí HSST.

(5) Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 334- BLTTHS.

Báo cho bị cáo có mặt biết, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Việt Yên
- THADS huyện Việt Yên.
- Bị cáo, bị hại
- L- u

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Vũ Văn Hợp